

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO, TỈNH TIỀN GIANG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 02/2022/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+ Anh Trần Tuấn A, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Số 975 ấp L, xã Đ, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

- Chị Nguyễn Thị Ngọc D, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Số 116/2 đường Tr, phường B, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại phiên hòa giải ngày 23/02/2022, nội dung hòa giải để anh Trần Tuấn A và chị Nguyễn Thị Ngọc D đoàn tụ, nhưng hòa giải đoàn tụ không thành. Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 23/02/2022, anh A và chị D đã thỏa thuận:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Tuấn A và chị Nguyễn Thị Ngọc D thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Có 02 con chung là Trần Tuấn Kh, sinh ngày 22/4/2007 và Trần Tiểu M, sinh ngày 21/8/2012. Khi ly hôn, thỏa thuận giao cháu Kh và cháu M cho anh A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, chị D chưa phải cấp dưỡng nuôi con do anh A chưa yêu cầu.

Chị Nguyễn Thị Ngọc D được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản: anh A và chị D trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: anh A và chị D trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong

Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 23/02/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Tuấn A và chị Nguyễn Thị Ngọc D thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Giao 02 con chung là Trần Tuấn Kh, sinh ngày 22/4/2007 và Trần Tiểu M, sinh ngày 21/8/2012 cho anh A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, chị D chưa phải cấp dưỡng nuôi con do anh A chưa yêu cầu.

Chị Nguyễn Thị Ngọc D được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Trần Tuấn A và chị Nguyễn Thị Ngọc D mỗi người phải chịu là 150.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng mà anh, chị đã nộp mỗi người là 150.000 đồng theo các biên lai thu số 0004609 và 0004608 ngày 04 tháng 01 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho nên ông, bà đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Mỹ Tho, TG;
- UBND p.4, TP.MT, TG;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Song Bình